

ĐIỂM SV XEM NẾU THẮC MẮC LIÊN HỆ MAIL: vqt205@gmail.com(Thầy Toàn)BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂNĐIỂM ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP
KHÓA K18 (ARC 200)A,C
MÔN : LÝ THUYẾT KIẾN TRÚC * MÃ MÔN : ARC 200SỐ TÍN CHỈ: 2
HỌC KỲ : 5
LẦN THI : 1

Thời gian : 16/12/2013

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP HỌC PHẦN	LỚP SINH HOẠT	ĐIỂM QUÁ TRÌNH & KTHP										ĐIỂM T. KẾT		GHI CHÚ
					A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ		
					10%	10%	0%	10%	0%	15%	0%	0%	55%				
1	152232884	Nguyễn Công Cường	ARC 200 A	K16KTR4	7	0		6		6			4.5	4.7	Bốn Phẩy Bảy	50696	
2	152232889	Đào Ngọc Quang	ARC 200 A	K15KTR	0	0		0		0			5.5	3.0	Ba	40732	
3	152232813	Trương Hoàng Quốc Bảo	ARC 200 C	K15KTR1	6	4		6		7			4.5	5.1	Năm Phẩy Một	38384	
4	152232943	Lê Quốc Bảo	ARC 200 C	K15KTR4	8	6.5		8		6.5			7.5	7.4	Bảy Phẩy Bốn	39152	
5	152232904	Lê Văn Chung	ARC 200 C	K15KTR3	6	7		5		5			4	4.8	Bốn Phẩy Tám	40302	
6	152232910	Phạm văn cường	ARC 200 C	K15KTR1	6	7		5		5			4.5	5.0	Năm	38861	
7	152232826	Trần Quang Định	ARC 200 C	K15KTR2	5	0		6		6			4	4.2	Bốn Phẩy Hai	62868	
8	142231390	Nguyễn Ngọc Duy	ARC 200 C	K15KTR3	6	0		7		7			4.5	4.8	Bốn Phẩy Tám	39910	
9	152232835	Huỳnh Bá Duyên	ARC 200 C	K15KTR2	5	5		6		6.5			4.5	5.1	Năm Phẩy Một	39799	
10	152232979	Hoàng Đình Hùng	ARC 200 C	K15KTR4	7	5		6		6			5	5.5	Năm Phẩy Năm	39829	
11	152232923	Văn Phú Huy	ARC 200 C	K15KTR2	6	7		5.5		5			1	0.0	Không	42298	
12	142231469	Nguyễn Thế Kiên	ARC 200 C	K15KTR5	5	5		7		5			4	4.7	Bốn Phẩy Bảy	39908	
13	152232861	lê thị kim phúc	ARC 200 C	K15KTR3	6	6.5		5		5			4.5	5.0	Năm	39120	
14	152235532	nguyễn đặng tuấn phúc	ARC 200 C	K15KTR1	7	5		5		5			4	4.7	Bốn Phẩy Bảy	38873	
15	152236325	Tô Hữu Phước	ARC 200 C	K15KTR2	6	0		6		7			7	6.1	Sáu Phẩy Một	39772	
16	152232908	Nguyễn Thị Mai Phương	ARC 200 C	K15KTR3	7	8		0		6			4.5	4.9	Bốn Phẩy Chín	38357	
17	152232900	Nguyễn Hồng Thái	ARC 200 C	K15KTR4	8	6.5		8		7			4	5.5	Năm Phẩy Năm	39147	
18	142231433	Trần Phi Thành	ARC 200 C	K14KTR2	9	9		9		7.5			8.5	8.5	Tám Phẩy Năm	40706	
19	152232854	Nguyễn Đình Thi	ARC 200 C	K16KTR5	0	0		5		5			V	0.0	Không	41316	
20	152232916	Trần Trung Thiên	ARC 200 C	K15KTR3	6	5		6		6			1	0.0	Không	40306	
21	152232914	Ngô Tin	ARC 200 C	K16KTR	0	0		5		5			V	0.0	Không		
22	142234503	Phan Thành Trung	ARC 200 C	K14KTR2	5	5		7		5			6	5.8	Năm Phẩy Tám	38846	
23	152232888	Trần Đức Trung	ARC 200 C	K15KTR5	6	7		5		6			4	4.9	Bốn Phẩy Chín	39283	
24	142234955	Nguyễn Anh Tuấn	ARC 200 C	K14KTR2	4	0		7		5			5	4.6	Bốn Phẩy Sáu	39909	
25	152232932	Nguyễn sơn tùng	ARC 200 C	K15KTR4	5	5		5		5			4	4.5	Bốn Phẩy Năm	39101	
26	132234938	Phạm Văn Vãn	ARC 200 C	K15KTR3	7	5		7		5			6.5	6.2	Sáu Phẩy Hai	39914	
27	151214611	nguyễn anh vũ	ARC 200 C	K15KTR5	7	7		5		5			4	4.9	Bốn Phẩy Chín	39113	
28	152232909	Lê Thị Tường Vy	ARC 200 C	K15KTR4	8	6.5		0		6			5	5.1	Năm Phẩy Một	39843	

BẢNG THỐNG KÊ SỐ LIỆU

STT	NỘI DUNG THỐNG KÊ	SỐ	TỶ LỆ	GHI CHÚ
1	Số sinh viên đạt	23	82%	
2	Số sinh viên nợ	5	18%	
TỔNG CỘNG :		28	100%	

NGƯỜI LẬP

Võ Quốc Toàn

Đà Nẵng , 06/01/2014
PHÒNG ĐÀO TẠO ĐH & SAU ĐH

ThS. Nguyễn Ân